**Môn: TNXH lớp 1**

**Bài: 16: ĂN UỐNG HẰNG NGÀY. Tiết 53**

**Ngày thực hiện: Ngày 18/ 3/2025**

**I. Yêu cầu cần đạt**

**1. Yêu cầu cần đạt về kiến thức, kĩ năng:**

Sau bài học, HS đạt được

 \* Về nhận thức khoa học:

 Nêu được số bữa ăn trong ngày và tên một số thức ăn, đồ uống giúp cơ thể khoẻ mạnh và an toàn.

 \* Về tìm hiểu môi trường tự nhiên và xã hội xung quanh

 Quan sát, so sánh một số hình ảnh, mẫu thức ăn và bao bì đựng thức ăn, đồ uống để lựa chọn thức ăn, đồ uống tốt giúp cơ thể khoẻ mạnh và an toàn.

 \* Về vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học:

Tự nhận xét được thói quen ăn uống của bản thân.

**2. Phẩm chất:**

- Trách nhiệm: Có ý thức giữ gìn vệ sinh khi ăn uống.

- Chăm chỉ: Trẻ có thói quen cho bản thân.

**3. Năng lực**

**3.1. Năng lực chung:**

- Năng lực giải quyết vấn đề.

- Năng lực giao tiếp, hợp tác.

- Nhân ái: Yêu thương, tôn trọng bạn bè, thầy cô.

**3.2. Năng lực đặc thù:**

- Năng lực nhận thức khoa học.

- Năng lực tìm hiểu môi trường tự nhiên xã hội.

- Năng lực vận dụng.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**:

**1. Giáo viên**:

- Loa và thiết bị phát bài hát.

- GV sưu tầm một số hình ảnh, một số mẫu thức ăn, một số rau, một số quả và bao bì đựng thức ăn.

- Các tình huống cho hoạt động xử lí tình huống.

- VBT Tự nhiên và Xã hội 1.

**2. Học sinh:**

- Sách giáo khoa, VBT Tự nhiên và Xã hội 1, khăn lau.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG HỌC.**

**Tiết 1**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của Giáo viên** | **Hoạt động của Học sinh** |
| **2’** | **1.HĐ mở đầu****\* Mục tiêu**- Tạo hứng thú cho HS khi bước vào môn học.- Giới thiệu cho HS về chủ đề, bài học.**\* Nội dung:** Múa hát**\* Phương pháp:** Thuyết trình, vấn đáp**\* Cách tiến hành:** |
|  | - GV mời HS cùng thảo luận về lời con ong ở trang 108: “Tất cả chúng ta đều cần ăn sống hằng ngày. Vì sao?”  | HS có thể đưa ra các ý kiến như sau: để chóng lớn, để vui chơi, để có sức khoẻ, để học tập, ...  |
| **30’** | **2. HĐ hình thành kiến thức mới** **Những thức ăn, đồ uống giúp cơ thể khoẻ mạnh và an toàn****Hoạt động 1: Tìm hiểu về những thức ăn đồ uống giúp cơ thể khoẻ mạnh****Mục tiêu:** - Nêu được tên một số thức ăn, đồ uống giúp cơ thể khoẻ mạnh. **Phương pháp:** Hoạt động nhóm, quan sát, vấn đáp, thuyết trình.**Cách tiến hành:** |
|  |  GV mời HS quan sát hình trang 109 (SGK) và trả lời các câu hỏi: Hãy nói tên những thức ăn, đồ uống: + Cần ăn, uống để cơ thể khoẻ mạnh. + Nếu ăn, uống thường xuyên sẽ không tốt cho sức khoẻ. | - Đại diện một số nhóm chỉ vào hình vẽ và nói tên những thức ăn, đồ uống cần được sử dụng để cơ thể khoẻ mạnh và những thức ăn đồ uống không nên sử dụng thường xuyên.- Tiếp theo, cả lớp phát biểu bổ sung thêm tên các thức ăn, đồ uống khác giúp cơ thể khoẻ mạnh.  |
|  | **Hoạt động 2: Tìm hiểu về những thức ăn, đồ uống không an toàn với cơ thể** **Mục tiêu:**Xác định được những loại thức ăn không an toàn đối với cơ thể cần loại bỏ.**Phương pháp:** Hoạt động nhóm, quan sát, vấn đáp, thuyết trình.**Cách tiến hành:** |
| 3’ | GV cho HS thảo luận nhóm trong 2 phút quan sát hình Mời đại diện nhóm trả lờiGV giúp HS nêu được: Đề cơ thể khoẻ mạnh và âm toàn, tuyệt đối không sử dụng những thức ăn, đồ uống đã hết hạn hoặc ôi thiu hay đã bị mốc.**3.HĐ củng cố và nối tiếp****-GV nhận xét tiết học** | HS quan sát các hình vẽ ở cuối trang 109 (SGK) và thảo luận: Điều gì sẽ xảy ra nếu em ăn những thức ăn là bánh mì bị mốc, cam bị thối, bánh đã hết hạn sử dụng? Gợi ý: Em có thể bị đau bụng bị tiêu chảy bị ngộ độc ... Đại diện một vài nhóm lên trình bày kết quả thảo luận trước lớp. Các nhóm khác góp ý bổ sung. Kết thúc hoạt động này, GV giúp HS nếu được: Đề cơ thể khoẻ mạnh và âm toàn, tuyệt đối không sử dụng những thức ăn, đồ uống đã hết hạn hoặc ôi thiu hay đã bị mốc. |

**IV: NỘI DUNG CẦN ĐIỀU CHỈNH. (*Nếu có*)……………………………**

**………………………………………………………………………………..**